

Soạn Xưng hô trong hội thoại phần I. Từ ngữ xưng hô và việc sử dụng từ ngữ xưng hô

Gợi ý trả lời các câu hỏi 1, 2 trang 38 sách giáo khoa văn lớp 9 chi tiết như sau:

Giải Câu 1 (trang 38 sgk Ngữ Văn 9 Tập 1)

Một số từ ngữ thường dùng để xưng hô trong tiếng Việt: Tôi - chúng tôi; bạn - các bạn; nó - chúng nó (họ); ta - chúng ta; anh, bác, ông - các anh, các bác, các ông; tao - chúng tao; mày - chúng mày; anh ấy, chị ấy, ...

Tác dụng: Vừa thể hiện vai vế, quan hệ, vừa để xưng hô.

Giải Câu 2 (trang 38 sgk Ngữ Văn 9 Tập 1)

a.



Choắt : em – anh

→ nhún nhường, lễ phép

Mèn : ta – chú mày

→ kiêu căng của kẻ mạnh

b.



Choắt : tôi – anh

→ quan hệ bình đẳng

Mèn : tôi – anh

→ sự tôn trọng

→ Sự thay đổi về cách xưng hô là do tình huống giao tiếp thay đổi, vị thế hai nhân vật thay đổi. Ở đoạn (a), Đế Choắt yếu thế, Mèn là kẻ mạnh. Đoạn (b), Mèn là kẻ mang ơn Đế Choắt, Mèn hối hận về hành động của mình.

Soạn ngữ văn 9 Xung hô trong hội thoại phần Luyện tập

Gợi ý trả lời các câu hỏi 1, 2, 3,4, 5,6 trang 39 đến 41 sách giáo khoa văn lớp 9 chi tiết như sau:

Giải Câu 1 (trang 39 sgk Ngữ Văn 9 Tập 1)

- Chúng ta: Gồm cả người nói và người nghe
- chúng tôi/chúng em: Không gồm người nghe
- chúng mình: Có thể gồm người nghe hoặc không

Cô học viên đã nhầm lẫn trong cách dùng từ dễ gây hiểu lầm: Mai cô và giáo sư sẽ làm lễ thành hôn. Cần thay từ chúng ta bằng từ: Chúng em hoặc chúng tôi.

Giải Câu 2 (trang 40 sgk Ngữ Văn 9 Tập 1)

Cách xưng hô “chúng tôi” thể hiện sự khiêm tốn của người viết và tạo sự khách quan, tăng tính thuyết phục cho văn bản.

Giải Câu 3 (trang 40 sgk Ngữ Văn 9 Tập 1)

Cách xưng hô cậu bé với mẹ cho thấy sự quyết đoán mạnh mẽ. Xưng hô ta – ông với sứ giả cho thấy vai vế ngang hàng, thái độ dứt khoát, oai nghiêm của một đứa trẻ khác lạ, có thể làm điều phi thường.

Giải Câu 4 (trang 40 sgk Ngữ Văn 9 Tập 1)

Địa vị người học trò cũ đã thay đổi nhưng cách xưng hô vẫn không đổi. Tuy trở thành một danh tướng nhưng vẫn nhớ và tôn trọng, biết ơn người thầy ngày xưa khi xưng hô “con – thầy”. Đó là một người có nhân cách lớn.

Giải Câu 5 (trang 40 sgk Ngữ Văn 9 Tập 1)

Trước 1945, nước ta là nước phong kiến, người đứng đầu nhà nước là vua, xưng hô với dân chúng là "Trẫm", giữa vua chúa và nhân dân có một khoảng cách rất lớn. Bác là người đứng đầu Nhà nước Việt Nam mới, xưng hô "tôi" và "đồng bào" tạo cho cảm giác gần gũi, thân thiết, xóa đi khoảng cách giữa lãnh tụ và nhân dân.

Giải Câu 6 (trang 41 sgk Ngữ Văn 9 Tập 1)

- Cách xưng hô trong đoạn đầu thể hiện rõ sự phân biệt địa vị và hoàn cảnh giữa các nhân vật. Chị Dậu, người dân thấp cổ bé họng, lại đang thiếu sưu nên phải hạ mình, nhịn nhục: Xưng hô cháu, nhà cháu – ông; cai lệ, người nhà lí trưởng cậy quyền, cậy thế nên hồng hách: Xưng hô ông – thằng kia, cha mày – mày.

- Đoạn sau, cách xưng hô thay đổi. Chị Dậu xưng tôi – ông rồi sang bà – mày. Đó là hành vi thể hiện thái độ bất bình, phản kháng, "tức nước – vỡ bờ".